

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25-8-2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Quốc Đạt

2. Ông Đồng Văn Diên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124A/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Phạm Thị My, sinh năm 1994 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Lục Liễu, xã Hợp Đức huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình Hùng, sinh năm 1992 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tây, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(Chị My, anh Hùng vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Phạm Thị My trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình Hùng trước khi đăng ký kết hôn được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Lục vào ngày 01/11/2016. Sau khi kết hôn chị về nhà anh Hùng làm dâu và chung sống cùng gia đình nhà chồng. Năm 2020 vợ chồng chị ra ở riêng, năm 2021 vợ chồng này sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm

sống, thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Do áp lực nên tháng 2 năm 2023 chị và anh Hùng ly thân. Chị chuyển về nhà bố mẹ để ở thôn Lục Liễu Dưới, xã Hợp Đức, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Nay bản thân chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đình Hùng.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị và anh Hùng có làm thủ tục nhận nuôi con nuôi là Nguyễn Thị Thiên Tâm, sinh ngày 15/8/2019. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung Nguyễn Thị Thiên Tâm cho anh Hùng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Trường hợp anh Hùng không nhận nuôi con thì chị xin nhận nuôi cháu Tâm. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản ghi lời khai ngày 21/6/2023 anh Nguyễn Đình Hùng trình bày như sau: Anh và chị My được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang vào ngày 01/11/2016. Vợ chồng chung sống cùng nhau cho đến tháng 2 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, khi xảy ra mâu thuẫn thì vợ chồng có nói nhau, chị My bỏ về nhà bố mẹ để sinh sống, thời gian vợ chồng ly thân anh có sang nhà bố mẹ vợ gặp chị My nói chuyện và khuyên chị My về chung sống cùng anh nhưng chị My không về. Nay chị My làm đơn khởi kiện xin ly hôn thì anh không đồng ý, vì anh vẫn còn tình cảm với chị My và do anh theo Đạo Thiên Chúa giáo không được phép ly hôn. Quá trình chung sống anh và chị My có làm thủ tục nhận nuôi con nuôi là Nguyễn Thị Thiên Tâm, sinh ngày 15/8/2019. Hiện nay cháu Tâm đang ở cùng anh, anh đồng ý nuôi dưỡng cháu Tâm. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung. Do bận công việc nên anh xin vắng mặt toàn bộ trong quá trình giải quyết vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, chị My có đơn xin vắng mặt, anh Hùng có lời khai xin vắng mặt tại Tòa án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật nhưng do các đương sự đều xin vắng mặt nên không hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, chị My và anh Hùng đều xin vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố các lời khai, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét

xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 68, 78, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 24 Luật nuôi con nuôi; các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 328, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Phạm Thị My được ly hôn anh Nguyễn Đình Hùng; Về con chung : Giao cháu Nguyễn Thị Thiên Tâm, sinh ngày 15/8/2019 cho anh Hùng nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử xét (HĐXX) nhận định:

[1]. Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết : Đơn khởi kiện của chị Phạm Thị My cùng các tài liệu nộp theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức, nội dung đơn khởi kiện. Bị đơn anh Nguyễn Đình Hùng hiện nay đang cư trú tại thôn Tây, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Do đó xác định đây là tranh chấp hôn nhân gia đình cụ thể là ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm túc, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án đã có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 và 328 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị My và anh Hùng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang vào ngày 01/11/2016 nên xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Căn cứ vào lời khai của chị My và anh Hùng đều thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ tháng 2 năm 2023, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng ly thân từ thời điểm đó cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng sống chung thủy, yêu thương tôn trọng lẫn nhau, tạo điều kiện để cho nhau phát triển về mọi mặt, nhưng hôn nhân của chị My và anh Hùng không đạt được mục đích đó. Anh chị đã ly thân một khoảng thời gian dài, trong thời gian ly thân anh Hùng xuống nói chuyện và hàn gắn tình cảm nhưng chị My kiên quyết không hàn gắn, do đó hôn nhân giữa chị My và anh Hùng không có khả năng đoàn tụ. Anh Hùng mặc dù vẫn còn tình cảm với chị My và không đồng ý ly hôn nhưng anh lại không có biện pháp khắc phục nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị My kiên quyết xin ly hôn, do đó Tòa án căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị My được ly hôn anh Hùng.

- Về con chung: Chị My, anh Hùng đều xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có làm thủ tục nhận nuôi con nuôi là Nguyễn Thị Thiên Tâm, sinh ngày 15/8/2019 (đăng ký nhận nuôi con nuôi ngày 28/8/2019). Hiện nay cháu Nguyễn Thị Thiên Tâm đang ở cùng anh Hùng. Khi ly hôn chị My đề nghị Tòa án giao con chung cho anh Hùng nuôi dưỡng, trường hợp anh Hùng không nuôi dưỡng thì chị đồng ý nhận nuôi dưỡng cháu Tâm. Quá trình làm việc với Tòa án, anh Hùng đồng ý nhận nuôi dưỡng cháu Tâm. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời kỳ hôn nhân, chị My và anh Hùng nhận nuôi con nuôi là Nguyễn Thị Thiên Tâm, sinh ngày 15/8/2019. Thủ tục nhận nuôi con nuôi được thực hiện tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi ngày 28/8/2019 nên căn cứ vào Điều 24 Luật nuôi con nuôi, Điều 68, Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha mẹ nuôi và con nuôi có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan kể từ thời điểm quan hệ nuôi con được xác lập theo quy định của Luật nuôi con nuôi. Hiện nay cháu Tâm đang được anh Hùng nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị My đề nghị Tòa án giao cháu Tâm cho anh Hùng nuôi dưỡng, anh Hùng đồng ý nuôi dưỡng cháu Tâm. Hội đồng xét xử thấy, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt, cũng như để ổn định, không gây xáo trộn cuộc sống của cháu Tâm cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Nguyễn Thị Thiên Tâm cho anh Hùng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị My và anh Hùng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Sau khi ly hôn, chị My có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung và không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

Sau này, vì quyền lợi của con chung các bên đương sự vẫn có quyền yêu cầu hoặc thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị My phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 68, Điều 78, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 Luật nuôi con nuôi; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân : Xử cho chị Phạm Thị My được ly hôn anh Nguyễn Đình Hùng.

2. Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Thị Thiên Tâm, sinh ngày 15/8/2019 cho anh Nguyễn Đình Hùng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, chị My có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung và không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

Sau này, vì quyền lợi của con chung các bên đương sự vẫn có quyền yêu cầu hoặc thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, công nợ chung không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

3. Án phí: Chị Phạm Thị My phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0005330

ngày 17/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị My đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị My, anh Hùng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Tiên Lục;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn La + Đồng Văn Diện

Vũ Thị Thiêm

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Tiên Lục;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Thiêm

